TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 575/2026/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 04 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 307/2026/TLST-DS ngày 06/02/2026.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam; Trụ sở: Tầng 1, tầng 2 tòa nhà Salling Tower, 111A Paster, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hương- Chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và XLN vùng(Giấy ủy quyền số 218194.25 ngày 15/7/2025 và Giấy ủy quyền số 232347.25 ngày 15/7/2025)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Tiến Bình, ông Vũ Thanh Tùng, ông Nguyễn Văn Thiện- Chức vụ: cán bộ Ngân hàng(Giấy ủy quyền số 359032.25 ngày 12/11/2025).

- Bị đơn: ông Đặng Quang Vinh, sinh năm 1997; CCCD: 001097035264; HKTT: Tổ 19, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội; (địa chỉ sau sáp nhập: Số 104A, ngõ 13, Lĩnh Nam, tổ 19, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội);

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam và ông Đặng Quang Vinh cùng thống nhất xác nhận :

Tính đến ngày 22/04/2026, theo Hợp đồng cho vay số 105406062.24 ngày 23/7/2024, Hợp đồng cho vay số 105817907.24 ngày 26/09/2024 và Đơn đề nghị phát hành thẻ ngày 24/7/2024, ông Đặng Quang Vinh còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền là 2.306.240.361 đồng, cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số 105406062.24 ngày 23/7/2024, số tiền 1.657.524.536 đồng, trong đó:

+Nợ gốc: 1.495.689.000 đồng

+Nợ lãi trong hạn: 54.895.761 đồng

+ Nợ lãi quá hạn, phí: 106.939.775 đồng

- Hợp đồng cho vay số 105817907.24 ngày 26/09/2024, số tiền 503.156.937 đồng, trong đó:

+Nợ gốc: 458.400.000 đồng

+Nợ lãi trong hạn: 12.079.509 đồng

+ Nợ lãi quá hạn, phí: 32.677.428 đồng

- Đơn đề nghị phát hành thẻ ngày 24/7/2024 số tiền 145.558.888 đồng, trong đó:

+Nợ gốc: 99.999.514 đồng

+Nợ lãi trong hạn: 28.175.290 đồng

+ Phí chậm trả: 17.384.084 đồng

2.2. Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam và ông Đặng Quang Vinh thống nhất phương án thanh toán cụ thể như sau:

- Chậm nhất vào ngày 15/05/2026 ông Đặng Quang Vinh sẽ trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, phí với số tiền 2.306.240.361 đồng.

Ông Đặng Quang Vinh tiếp tục phải thanh toán khoản nợ lãi, phí phát sinh kể từ ngày 23/4/2026 theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 105406062.24 ngày 23/7/2024; Hợp đồng cho vay số 105817907.24 ngày 26/09/2024 và Đơn đề nghị phát hành thẻ ngày 24/7/2024 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Trường hợp ông Đặng Quang Vinh không trả nợ đầy đủ theo lộ trình đã thỏa thuận trên cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam thì Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 292, tờ bản đồ số: 50(BĐCL); địa chỉ: Khối Đại Thắng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng

Sơn theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DO 326506, vào sổ cấp GCN: CN 01269 do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Lạng Sơn cấp ngày 21/7/2024 đứng tên ông Đặng Quang Vinh. Tài sản này được thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1294, quyển số 02/2024 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Nông Thu Huyền, số 38 đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 01/8/2024; để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông Đặng Quang Vinh để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

* Chi phí xem xét thẩm định: Ông Đặng Quang Vinh tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản đảm bảo ngày 08/04/2026 với số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam đã chi trả cho Hội đồng xét xét thẩm định vì vậy ông Vinh phải thanh toán lại số tiền 1.000.000 đồng cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền 17.000.000 đồng(Mười bảy triệu đồng) đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng theo Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số 612/2026/TB-TA ngày 24/03/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội. Số tiền này đã được Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam nhận lại theo Biên bản giao nhận ngày 08/04/2026 giữa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam và Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội.

* Án phí: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam và ông Đặng Quang Vinh thống nhất thỏa thuận: Ông Đặng Quang Vinh chịu án phí dân sự sơ thẩm là 36.062.404 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 37.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003090 ngày 02/02/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam, ông Đặng Quang Vinh không yêu cầu Tòa án giải quyết vần đề gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TANDTP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3-Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 3- Hà Nội;
- Lưu VP;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hồng Hạnh